
Số: 01 -TB/KHCN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2017

THÔNG BÁO

V/v nhận hồ sơ sơ tuyển đề tài tham dự chương trình Vườn ươm Khoa học thanh niên đợt 2 năm 2017

Nhằm phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học; tìm kiếm những đề tài nghiên cứu có khả năng ứng dụng vào thực tế; Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ - Thành Đoàn thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á tổ chức chương trình vườn ươm Khoa học Thanh niên thuộc Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Việt Á; Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ, đơn vị quản lý và vận hành chương trình thông báo tiếp nhận hồ sơ sơ tuyển chương trình Vườn ươm Khoa học Thanh niên đợt 2 năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nhằm khuyến khích, tạo điều kiện, đồng thời phát huy tiềm lực về sức trẻ, sức sáng tạo của tuổi trẻ thành phố trong việc tham gia các hoạt động sáng tạo và nghiên cứu khoa học, từ đó đề ra các mô hình - giải pháp mới, hiệu quả góp phần phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của thành phố và đất nước.
- Tìm kiếm những công trình nghiên cứu có khả năng thương mại hóa, ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống.
- Thông qua chương trình góp phần ươm tạo các nhà khoa học cho thành phố và đất nước.

2. Yêu cầu:

- Đảm bảo tốt công tác thông tin và tuyên truyền rộng rãi đến các đối tượng thanh niên, đến các cơ sở Đoàn; các công trình, đề tài đăng ký tham gia đảm bảo tiến độ thực hiện, nội dung nghiên cứu có giá trị ứng dụng cao.
- Cơ quan quản lý và vận hành có nhiều giải pháp trong việc hỗ trợ chủ nhiệm thực hiện đề tài.
- Đề tài tham dự được xét duyệt phải có tính ứng dụng cao vào thực tiễn.

II. ĐỐI TƯỢNG:

Cá nhân đăng ký chủ nhiệm đề tài là công dân Việt Nam hiện đang sinh sống, học tập, làm việc trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, có độ tuổi từ 35 tuổi trở xuống tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển. Mỗi cá nhân không được đồng thời làm chủ nhiệm quá 2 đề tài trong cùng một năm. Mỗi đề tài được đăng ký thêm tối đa 01 đồng

chủ nhiệm đề tài; không giới hạn số lượng và độ tuổi của cố vấn chuyên môn và cộng tác viên tham gia thực hiện đề tài.

III. NỘI DUNG:

1. Nội dung nghiên cứu chuyên môn tập trung vào các lĩnh vực sau:

Trong lĩnh vực công nghệ sinh học, y dược ứng dụng cho con người, thú y, thủy sản, thực vật, thực phẩm:

- Nghiên cứu phát triển các quy trình kỹ thuật công nghệ test nhanh các test sinh hóa, huyết học, miễn dịch, vi sinh trong chẩn đoán bệnh.

- Nghiên cứu phát triển các quy trình công nghệ ứng dụng các kỹ thuật mới của sinh học phân tử như: lai phân tử (Microarray, macroarray...), Biochip (Nanowire, QCM- Quatz Crystal Microbalance...).

- Nghiên cứu các kỹ thuật phát triển từ kỹ thuật PCR, Realtime PCR (không chấp nhận các đề tài ứng dụng các kỹ thuật PCR, Real time PCR truyền thống).

- Nghiên cứu phát triển các quy trình kỹ thuật công nghệ sản xuất thuốc sinh học, thực phẩm chức năng.

2. Ngoài ra còn khuyến khích các đề tài mang tính xã hội sau:

- Nghiên cứu một số vấn đề phục vụ cho công tác quản lý và phát triển trong các đối tượng thanh thiếu nhi thành phố.

- Khảo sát về tình hình thanh niên thành phố, các xu hướng tội phạm vị thành niên, đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội nói chung cũng như trong thanh thiếu nhi. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên.

- Nghiên cứu về cải cách hành chính, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, về mô hình chính quyền đô thị.

- Nghiên cứu về bảo vệ môi trường, cảnh quan, mảng xanh đô thị; cải tạo môi trường, cảnh quan sông Sài Gòn.

- Nghiên cứu về nhận thức, ý thức và trách nhiệm của tuổi trẻ thành phố về bảo vệ độc lập dân tộc, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, trong đó có chủ quyền biên giới, hải đảo.

- Nghiên cứu về nhu cầu trang bị kỹ năng thực hành xã hội cho thanh thiếu nhi, các mô hình giáo dục có sức hấp dẫn thanh thiếu nhi.

- Vận động thanh niên nâng cao nhận thức và khả năng thực hành pháp luật, văn hóa ứng xử, văn hóa giao tiếp, chú trọng bản sắc văn hóa trong quá trình giao lưu, hội nhập quốc tế. Nghiên cứu về sự tác động của các loại hình nghệ thuật truyền thống trong đoàn viên thanh niên, nâng cao ý thức giữ gìn, phát huy di sản văn hóa dân tộc;

- Nghiên cứu các mô hình, giải pháp xây dựng nông thôn mới cho 5 huyện ngoại thành trên địa bàn thành phố.

- Nghiên cứu các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, ứng dụng phục vụ đời sống xã hội, cộng đồng.

IV. KINH PHÍ

- Mỗi nhiệm vụ khoa học và công nghệ được tài trợ kinh phí từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Kinh phí này có thể tăng lên tùy vào thời điểm và giá trị của đề tài.

- Chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích và cung cấp đầy đủ chứng từ quyết toán cho cơ quan quản lý và vận hành; Cơ quan quản lý và vận hành thực hiện các thủ tục quyết toán kinh phí với cơ quan chủ quản.

V. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ ĐƠT 2:

- **Thời gian:** từ ngày ra thông báo đến hết ngày 31/3/2017

- **Địa điểm:**

Phòng Quản lý Khoa học và Phát triển Dự án –
Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ
01 Phạm Ngọc Thạch, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0909.065.119 - 38.230.780 (gặp Sơn Giang)
Website: www.khoahoctre.com.vn, Email: vuonuomtst@gmail.com

VI. PHỐI HỢP THỰC HIỆN:

1. Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á: là cơ quan chủ quản chương trình, có nhiệm vụ:

- Đưa ra các chủ đề, đề mục nghiên cứu cho chương trình.
- Giới thiệu thành viên tham gia hội đồng khoa học sơ tuyển, xét duyệt, nghiệm thu đề tài theo từng chuyên ngành.
- Cấp kinh phí nghiên cứu từ Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Việt Á thông qua Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ.
- Toàn quyền sở hữu, ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài vào thực tiễn.

2. Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ: là cơ quan quản lý và vận hành chương trình Vườn ươm khoa học thanh niên, có nhiệm vụ:

- Thông báo triển khai chương trình đến các cơ sở Đoàn - Hội, các trường Đại học, Cao đẳng, Học viện; trung tâm, viện nghiên cứu... và các đối tượng thanh niên thành phố.
- Tổ chức tuyên truyền trên báo chí, trên các phương tiện truyền thông.
- Vận động cán bộ Đoàn - Hội và các đối tượng thanh niên thành phố tham gia.
- Tập hợp và xem xét các hồ sơ đăng ký hợp lệ để đăng ký tham gia chương trình. Hỗ trợ các thủ tục hành chính và tài chính liên quan đến đề tài trong suốt quá trình thực hiện; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện đề tài đảm bảo đúng tiến độ.

3. Phối hợp hai bên:

- Tổ chức các hội nghị có liên quan để hỗ trợ tác giả nghiên cứu; tổ chức sơ kết, tổng kết chương trình.

- Hỗ trợ chủ nhiệm đề tài triển khai ứng dụng và công bố công trình trên các báo, tạp chí; in sách...

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Cơ quan quản lý:

Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ - Thành Đoàn

01 Phạm Ngọc Thạch, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 0909.065.119 - 38.230.780 (gặp Sơn Giang)

Website: www.khoahoctre.com.vn, Email: vuonguomtst@gmail.com

Nơi nhận:

- Thường trực Thành Đoàn, Ban Giám đốc Sở KH&CN;
- Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc Công ty CPCN Việt Á;
- Thường trực Hội LHTN, Hội SV thành phố;
- Phòng QLKH Sở KH&CN, các Ban-Trung tâm Thành Đoàn;
- Các đơn vị doanh nghiệp, sự nghiệp Thành Đoàn;
- P. QLNCKH các trường ĐH – CĐ, học viện, trung tâm- viện nghiên cứu;
- Các cơ sở Đoàn;
- Lưu (VP).

TM. BAN GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Đức Sư

THÀNH ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRẺ

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 2 năm 2017

THẾ LỆ

**Chương trình Vườn ươm Khoa học Thanh niên
Thuộc Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Việt Á lần I năm 2016**

(đính kèm Thông báo số: 01 - TB/KHCN, ngày 10/2/2017
của Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ)

Điều 1. ĐỐI VỚI CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ THAM GIA:

- Cá nhân đăng ký chủ nhiệm đề tài là công dân Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh không quá 35 tuổi tính đến thời điểm đăng ký. Không giới hạn số lượng, độ tuổi của cố vấn chuyên môn và cộng tác viên tham gia thực hiện đề tài.

- Cá nhân đăng ký tham gia thực hiện đề tài, dự án (*làm chủ nhiệm*) phải có chuyên môn cùng lĩnh vực khoa học và công nghệ mà mình đăng ký (*được đào tạo hoặc làm việc ít nhất 3 năm trong lĩnh vực đó*) hoặc liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ đó (*kèm theo điều kiện đội ngũ cộng tác viên tham gia đề tài phải có chuyên môn phù hợp cùng lĩnh vực*).

- Cá nhân đăng ký thực hiện đề tài, dự án bị trễ hạn quá 18 tháng chưa nghiệm thu, chưa quyết toán (*không chứng minh được lý do chính đáng*) sẽ không được đăng ký thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ trong 2 năm tiếp theo tính từ thời điểm nghiệm thu hoặc thanh lý và quyết toán kinh phí, hoặc bị xuất toán thu hồi lại kinh phí đã cấp.

Điều 2. ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU:

- Cơ quan chủ quản của đề tài đăng ký tham gia chương trình là Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á, cơ quan quản lý và vận hành chương trình là Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ Thành Đoàn.

- Mỗi đề tài được phép đăng ký tối đa 01 đồng chủ nhiệm đề tài.

- Đề tài nghiên cứu phải đảm bảo có giá trị khoa học và công nghệ, tính tiên tiến về công nghệ, tính cấp thiết, tính thực tiễn, tính ứng dụng cao.

- Đề tài cùng nội dung nghiên cứu (*đã, đang hoặc chờ nhận kinh phí nghiên cứu thuộc ngân sách Nhà nước hoặc các nguồn vốn khác*) không được đăng ký sơ tuyển.

Điều 3. NỘI DUNG:

Nội dung nghiên cứu chuyên môn tập trung vào các lĩnh vực sau:

Trong lĩnh vực công nghệ sinh học, y dược ứng dụng cho con người, thú y, thủy sản, thực vật, thực phẩm:

- Nghiên cứu phát triển các quy trình kỹ thuật công nghệ test nhanh các test sinh hóa, huyết học, miễn dịch, vi sinh trong chẩn đoán bệnh.

- Nghiên cứu phát triển các quy trình công nghệ ứng dụng các kỹ thuật mới của sinh học phân tử như: lai phân tử (Microarray, macroarray...), Biochip (Nanowire, QCM- Quatz Crystal Microbalance...).

- Nghiên cứu các kỹ thuật phát triển từ kỹ thuật PCR, Realtime PCR (không chấp nhận các đề tài ứng dụng các kỹ thuật PCR, Real time PCR truyền thống)

- Nghiên cứu phát triển các quy trình kỹ thuật công nghệ sản xuất thuốc sinh học, thực phẩm chức năng.

Ngoài ra còn khuyến khích các đề tài mang tính xã hội sau:

- Nghiên cứu một số vấn đề phục vụ cho công tác quản lý và phát triển trong các đối tượng thanh thiếu nhi thành phố.

- Khảo sát về tình hình thanh niên thành phố, các xu hướng tội phạm vị thành niên, đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội nói chung cũng như trong thanh thiếu nhi. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên;

- Nghiên cứu về cải cách hành chính, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, về mô hình chính quyền đô thị;

- Nghiên cứu về bảo vệ môi trường, cảnh quan, mảng xanh đô thị; cải tạo môi trường, cảnh quan sông Sài Gòn.

- Nghiên cứu về nhận thức, ý thức và trách nhiệm của tuổi trẻ thành phố về bảo vệ độc lập dân tộc, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, trong đó có chủ quyền biên giới, hải đảo.

- Nghiên cứu về nhu cầu trang bị kỹ năng thực hành xã hội cho thanh thiếu nhi, các mô hình giáo dục có sức hấp dẫn thanh thiếu nhi.

- Vận động thanh niên nâng cao nhận thức và khả năng thực hành pháp luật, văn hóa ứng xử, văn hóa giao tiếp, chú trọng bản sắc văn hóa trong quá trình giao lưu, hội nhập quốc tế. Nghiên cứu về sự tác động của các loại hình nghệ thuật truyền thống trong đoàn viên thanh niên, nâng cao ý thức giữ gìn, phát huy di sản văn hóa dân tộc;

- Nghiên cứu các mô hình, giải pháp xây dựng nông thôn mới cho 5 huyện ngoại thành trên địa bàn thành phố.

- Nghiên cứu các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, ứng dụng phục vụ đời sống xã hội, cộng đồng.

Điều 4. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

- Thời gian thực hiện đề tài là 12 tháng, tối đa lên đến 18 tháng đối với những đề tài nghiên cứu phụ thuộc vào tính mùa vụ cần thời gian để lấy mẫu. Đề tài được phép gia hạn 1 lần không quá 6 tháng, điều kiện và thời gian gia hạn do hội đồng khoa học thẩm định và cơ quan quản lý chương trình quyết định.

- Chủ nhiệm đề tài phải thực hiện báo cáo thẩm định định kỳ cho hội đồng khoa học. Chi phí phát sinh trong trường hợp phải thực nghiệm cho thẩm định định kỳ sẽ được cấp bổ sung theo chi phí thực tế. Chủ nhiệm đề tài có thể đề xuất sửa đổi bổ sung nội dung và kinh phí trong hội đồng thẩm định định kỳ nếu có những hướng nghiên cứu mới trong quá trình nghiên cứu.

Điều 5. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

- Hồ sơ gồm năm (05) bộ hồ sơ trình bày và in trên khổ giấy A4, sử dụng phông chữ tiếng Việt của bộ mã ký tự Unicode theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001,

cỡ chữ 14 và một (01) bản điện tử của hồ sơ ghi trên đĩa quang (file word, không đặt mật khẩu).

- Hồ sơ đăng ký gồm:

1. Phiếu đăng ký thực hiện đề tài (*trình bày tối đa 15 trang đánh máy khổ giấy A4*),

Mẫu số 1

2. Lý lịch khoa học của chủ nhiệm đề tài (*do cơ quan noi chủ nhiệm đề tài đang công tác xác nhận và đóng dấu*), **Mẫu số 2**

3. Tóm tắt hoạt động khoa học, công nghệ của tổ chức quản lý đề tài, **Mẫu số 3**

- Sau khi xét duyệt: chủ nhiệm đề tài chỉnh sửa bản thuyết minh theo góp ý của hội đồng và nộp lại 02 bản. Các bên tiến hành ký hợp đồng nghiên cứu khoa học, kinh phí thực hiện được cấp theo hình thức chuyển khoản.

Điều 7. BÁO CÁO ĐỊNH KỲ:

- Kiểm tra tiến độ định kì 3 tháng 1 lần
- Chủ nhiệm đề tài thực hiện báo cáo định kỳ. Trong trường hợp chủ nhiệm đề tài thực hiện đề tài sớm hơn tiến độ thì có thể tiến hành báo cáo định kỳ trước.

- Hồ sơ báo cáo giữa kỳ bao gồm:

- + Báo cáo kết quả nghiên cứu đề tài định kỳ
- + Báo cáo kết quả thực nghiệm đề tài
- + Hội đồng tiến hành kiểm tra kết quả thực nghiệm (kinh phí kiểm tra kết quả thực nghiệm phát sinh sẽ được bổ sung phù hợp với thực tế).

Điều 8. HỒ SƠ NGHIỆM THU:

- *Trước khi nghiệm thu:* cơ quan quản lý và vận hành hướng dẫn chủ nhiệm đề tài hoàn tất các thủ tục quyết toán kinh phí và làm báo cáo nghiệm thu.

- *Sau khi nghiệm thu:* chủ nhiệm đề tài chỉnh sửa báo cáo theo góp ý của Hội đồng nghiệm thu (Có xác nhận của Chủ tịch và Phản biện của Hội đồng) và nộp 02 bản in và 1 đĩa mềm cộng các sản phẩm nghiên cứu (nếu có)

+ Cơ quan quản lý và vận hành hướng dẫn chủ nhiệm đề tài hoàn tất các thủ tục kết thúc hợp đồng: đăng ký kết quả nghiên cứu, thực hiện biên bản thanh lý hợp đồng.

Điều 9. QUY ĐỊNH VỀ KINH PHÍ & QUYẾT TOÁN:

- Mỗi nhiệm vụ khoa học và công nghệ được tài trợ kinh phí từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Kinh phí có thể thay đổi lên tùy vào thời điểm và giá trị của đề tài. Phần kinh phí tài trợ đã bao gồm thù lao chi trả cho hội đồng và chi phí quản lý.

- Mỗi đề tài được phép xét duyệt tối đa 2 lần. Chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm hoàn trả toàn bộ chi phí xét duyệt của lần thứ 2 *nếu không đạt*. Nếu đề tài đã được xét duyệt và cho phép thực hiện mà chủ nhiệm đề tài *không* tiếp tục thực hiện thì phải hoàn trả toàn bộ chi phí xét duyệt đề tài.

- Kinh phí được cấp cho chủ nhiệm đề tài theo hình thức chuyển khoản trong 03 lần, cụ thể: 1 lần sau khi ký hợp đồng thực hiện đề tài (*50% tổng kinh phí được duyệt*), 1 lần sau khi báo cáo giữa kỳ (*30% tổng kinh phí được duyệt*) và 1 lần sau khi nghiệm thu đề tài đạt (*20% còn lại*)

- Chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích và cung cấp đầy đủ chứng từ quyết toán cho Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ.

Điều 10. XỬ LÝ VI PHẠM

- Đề tài bị trễ hạn, chưa nghiêm thu, chưa quyết toán so với hợp đồng (không chứng minh được lý do chính đáng) thì chủ nhiệm đề tài sẽ không được đăng ký thực hiện đề tài trong 2 năm tiếp theo.

- Trong trường hợp chủ nhiệm đề tài không thực hiện, hoặc thực hiện đề tài không đảm bảo như mục tiêu được xét duyệt ban đầu thì phải hoàn trả lại toàn bộ kinh phí cho chương trình. Trong những điều kiện do yếu tố khách quan chủ nhiệm đề tài không thực hiện được với những lý do chính đáng, cơ quan quản lý sẽ thành lập hội đồng đánh giá thanh lý nghiệm thu đề tài.

Điều 11. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

- Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á có toàn quyền sử dụng kết quả các đề tài nghiên cứu thuộc chương trình. Chủ nhiệm đề tài có các quyền nhân thân theo khoảng 1, 2, 4 điều 19 Luật sở hữu trí tuệ. Quyền nhân thân theo khoản 3 điều 19 và quyền tài sản theo điều 20 Luật sở hữu trí tuệ thuộc toàn quyền quyết định của Công ty cổ phần Công Nghệ Việt Á.

- Chủ nhiệm đề tài muốn phổ biến, sử dụng kết quả nghiên cứu phải có sự thỏa thuận bằng văn bản giữa Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á và Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ và các chủ sở hữu kết quả nghiên cứu.

**TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRẺ**

**CÁC MẪU BIỂU ĐĂNG KÝ THAM GIA SƠ TUYỂN CHƯƠNG TRÌNH
VƯỜN ƯƠM KHOA HỌC THANH NIÊN**

Mẫu 1

PHIẾU ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ*
(tham gia tuyển chọn đợt

1. Tên đề tài, dự án: (*cần rõ ràng và ngắn gọn*)
2. Tên và địa chỉ liên lạc của cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm: (*gồm học vị, chức danh khoa học và chức vụ nếu có, địa chỉ, điện thoại, E-mail để thuận tiện khi liên lạc*)
3. Thuộc chương trình: Vườn ươm Khoa học Thanh niên
4. Cơ quan quản lý (*là cơ quan chủ quản hoặc chịu trách nhiệm đối với cá nhân thực hiện đề tài*)
5. Cơ quan và cán bộ phối hợp chính:
 - 5.1. Cơ quan phối hợp chính (*nêu rõ phối hợp giải quyết vấn đề cụ thể*)
 - 5.2. Cán bộ phối hợp chính

| TT | Họ và tên (Học vị và chức danh KH) | Chuyên ngành | Cơ quan công tác | Chữ ký xác nhận tham gia đề tài |
|----|---------------------------------------|--------------|---------------------|------------------------------------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| 3 | | | | |
| 4 | | | | |

6. Tính cấp thiết của đề tài, dự án: (*nêu rõ lý do thực hiện đề tài, dự án; ý nghĩa lý luân và thực tiễn của đề tài, dự án*)
7. Mục tiêu của đề tài, dự án:
8. Nội dung của đề tài, dự án:
9. Phương pháp tiến hành:
10. Sản phẩm của đề tài, dự án:
11. Phương thức phổ biến hoặc chuyển giao kết quả nghiên cứu - triển khai:
12. Thời gian thực hiện: *12 tháng, được gia hạn một lần không quá 6 tháng.*
13. Kinh phí dự kiến:

Cơ quan quản lý
(Ký tên, đóng dấu)

Cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm đề tài
(Ký và ghi rõ họ tên, học vị)

* Không quá 15 trang A4 được in hai mặt

LÝ LỊCH KHOA HỌC CỦA CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI, DỰ ÁN SXTN

| 1. Họ và tên: | | | |
|---|---|------------|----------------|
| 2. Năm sinh: | 3. Nam/Nữ: | | |
| 4. Chức danh khoa học: Học vị: | Năm được phong chức danh KH: Năm đạt học vị: | | |
| 5. Chức danh nghiên cứu: | Chức vụ (Nếu có) | | |
| 6. Địa chỉ nhà riêng: | | | |
| 7. Điện thoại: Cơ quan: ; Nhà riêng: ; Di động: | | | |
| 8. Fax: | E-mail: | | |
| 9. Cơ quan - nơi làm việc của cá nhân đăng ký chủ nhiệm đề tài, Dự án: | | | |
| Tên người Lãnh đạo Cơ quan: Điện thoại người Lãnh đạo Cơ quan: Địa chỉ Cơ quan: | | | |
| 10. Quá trình đào tạo | | | |
| Bậc đào tạo | Nơi đào tạo | Chuyên môn | Năm tốt nghiệp |
| Đại học | | | |
| Thạc sĩ | | | |
| Tiến sĩ | | | |
| Thực tập sau tiến sĩ | | | |

| 11. Quá trình công tác | | | |
|---|-----------------|------------------|-----------------|
| Thời gian (Từ năm ... đến năm...) | Vị trí công tác | Cơ quan công tác | Địa chỉ Cơ quan |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

12. Các công trình công bố chủ yếu

(liệt kê tối đa 05 công trình tiêu biểu đã công bố liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn trong 5 năm gần nhất)

| TT | Tên công trình (bài báo, công trình...) | Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình | Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng công trình) | Năm công bố |
|----|--|--|--|-------------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

13. Số lượng văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ đã được cấp

(liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)

| TT | Tên và nội dung văn bằng | Năm cấp văn bằng |
|----|--------------------------|------------------|
| 1 | | |
| 2 | | |
| | | |
| | | |

14. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn

(liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)

| TT | Tên công trình | Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng | Thời gian (bắt đầu - kết thúc) |
|----|----------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | | | |
| 2 | | | |
| | | | |
| | | | |

15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì hoặc tham gia

(trong 5 năm gần đây thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)

| Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã | Thời gian (bắt đầu - kết thúc) | Thuộc Chương trình | Tình trạng (nếu có) |
|--|-----------------------------------|--------------------|------------------------|
| | | | |

| | | | |
|---|---|--|---|
| <i>chủ trì</i> | | | (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu) |
| | | | |
| | | | |
| <i>Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã tham gia</i> | <i>Thời gian (bắt đầu - kết thúc)</i> | <i>Thuộc Chương trình (nếu có)</i> | <i>Tình trạng đề tài (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)</i> |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

16. Giải thưởng

(về KH-CN, về chất lượng sản phẩm,... liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)

| TT | <i>Hình thức và nội dung giải thưởng</i> | Năm tặng thưởng |
|----|--|-----------------|
| | | |
| | | |
| | | |

17. Thành tựu hoạt động KH-CN và sản xuất kinh doanh khác

(liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)

....., ngày tháng năm 20....

Tổ chức - nơi làm việc của cá nhân đăng ký
chủ nhiệm đề tài, dự án SXTN
(Xác nhận và đóng dấu)

*Cá nhân đăng ký chủ nhiệm đề tài, dự án
SXTN*
(Họ tên và chữ ký)

Đơn vị đồng ý và sẽ dành thời gian cần thiết
để Ông, Bà chủ trì thực hiện đề tài, dự án

TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ QUẢN LÝ ĐỀ TÀI

1. Tên tổ chức (cơ quan):
2. Chức năng hoạt động:
3. Số cán bộ nghiên cứu hiện có liên quan đến đề tài, dự án tham gia tuyển chọn:
4. Kinh nghiệm và thành tựu nghiên cứu trong 5 năm gần nhất:
5. Cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có liên quan đến đề tài, dự án tham gia tuyển chọn (nhà xưởng, trang thiết bị chủ yếu).
6. Khả năng huy động cộng tác viên khác cùng tham gia nghiên cứu:
7. Khả năng thuê mướn cơ sở vật chất kỹ thuật (*nếu phải thuê mướn*):

TP.Hồ Chí Minh , ngàythángnăm 20....

Thủ trưởng

Cơ quan đăng ký quản lý đề tài, dự án
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)